

UBND HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TRƯỜNG MÀM NON SÍN THẦU

CÔNG KHAI THỰC ĐƠN ĂN TUẦN /THÁNG 9/2024
TỪ NGÀY 11/9 ĐẾN 12/9/2024

Ghi chú: Tổng số tiền ăn: 9.048/1hs/1 ngày (Trong đó: tiền thực phẩm: 8.642 đồng, Gia vị 406 đồng)

Số tiền ăn/ngày: 678.634đ

Tổng số ngày ăn/tháng : 12 ngày.

Số học sinh	Thứ	Tên thực phẩm	ĐVT	Tổng số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số tiền /ngày	Cách chế biến	Ghi chú
75	Thứ 11/9/2024	Gạo tẻ	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào trứng vịt *Canh quả bí đỏ	
		Thịt lợn mông vai (lại)	Kg	1,8	140.000	252.000			
		Trứng vịt	Quả	74	4.000	296.000			
		Quả bí đỏ	Kg	5,0	20.000	100.000			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			
75	Thứ 12/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Giò lợn xào quả su su *Canh rau cải thảo	
		Giò lợn (lại)	Kg	3,4	150.000	510.000			
		Quả Su Su	Kg	2,6	25.000	65.000			
		Rau cải thảo	Kg	3,7	20.000	73.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.433			

Kê toán


Lò Văn Đoàn

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mơ

UBND HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TRƯỜNG MẦM NON SÍN THẦU

CÔNG KHAI THỰC ĐƠN ĂN TUẦN /THÁNG 9/2024

TỪ NGÀY 16/9 ĐẾN 20/9/2024

Ghi chú: Tổng số tiền ăn: 9.048/1hs/1 ngày (Trong đó: tiền thực phẩm: 8.642 đồng, Gia vị 406 đồng)

Số tiền ăn/ngày: 678.634đ

Tổng số ngày ăn/tháng : 12 ngày.

Số học sinh	Thứ	Tên thực phẩm	ĐVT	Tổng số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số tiền /ngày	Cách chế biến	Ghi chú
75	Hai 16/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào *Canh rau cải bắp	
		Thịt lợn móng vai (lại)	Kg	3,8	140.000	525.000			
		Rau cải bắp	Kg	4,9	25.000	123.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			
75	Ba 17/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Giò lợn xào đỗ cu ve *Canh rau thảo	
		Giò lợn	Kg	3,4	150.000	510.000			
		Đậu cove	Kg	2,6	25.000	65.000			
		Rau cải thảo	Kg	3,7	20.000	73.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			
75	Tư 18/9/2024	Gạo tẻ	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào trứng vịt *Canh quả bí đỏ	
		Thịt lợn móng vai (lại)	Kg	1,8	140.000	252.000			
		Trứng vịt	Quả	74	4.000	296.000			
		Quả bí đỏ	Kg	5,0	20.000	100.000			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			
75	Năm 19/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Giò lợn xào quả su su *Canh rau cải thảo	
		Giò lợn (lại)	Kg	3,4	150.000	510.000			
		Quả Su Su	Kg	2,6	25.000	65.000			
		Rau cải thảo	Kg	3,7	20.000	73.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.433			
75	Sáu 20/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào *Canh quả bí đỏ	
		Thịt lợn ba chỉ (lại)	Kg	3,8	140.000	525.000			
		Quả bí đỏ	Kg	6,2	20.000	123.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			

Kê toán



Lò Văn Đoàn



UBND HUYỆN MUỜNG NHỀ
TRƯỜNG MẦM NON SÍN THẦU

CÔNG KHAI THỰC ĐƠN ĂN TUẦN /THÁNG 9/2024

TỪ NGÀY 23/9 ĐẾN 30/9/2024

Ghi chú: Tổng số tiền ăn: 9.048/1hs/1 ngày (Trong đó: tiền thực phẩm: 8.642 đồng, Gia vị 406 đồng)

Số tiền ăn/ngày: 678.634đ

Tổng số ngày ăn/tháng : 12 ngày.

Số học sinh	Thứ	Tên thực phẩm	ĐVT	Tổng số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số tiền /ngày	Cách chế biến	Ghi chú
75	Hai 23/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào *Canh rau cải bắp	
		Thịt lợn móng vai (lại)	Kg	3,8	140.000	525.000			
		Rau cải bắp	Kg	4,9	25.000	123.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			
75	Ba 24/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Giò lợn xào đỗ cu ve *Canh rau thảo	
		Giò lợn	Kg	3,4	150.000	510.000			
		Đậu cove	Kg	2,6	25.000	65.000			
		Rau cải thảo	Kg	3,7	20.000	73.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			
75	Tư 25/9/2024	Gạo tẻ	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào trứng vịt *Canh quả bí đỏ	
		Thịt lợn móng vai (lại)	Kg	1,8	140.000	252.000			
		Trứng vịt	Quả	74	4.000	296.000			
		Quả bí đỏ	Kg	5,0	20.000	100.000			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			
75	Năm 26/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Giò lợn xào quả su su *Canh rau cải thảo	
		Giò lợn (lại)	Kg	3,4	150.000	510.000			
		Quả Su Su	Kg	2,6	25.000	65.000			
		Rau cải thảo	Kg	3,7	20.000	73.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.433			
75	Hai 30/9/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			678.634	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào *Canh rau cải bắp	
		Thịt lợn móng vai (lại)	Kg	3,8	140.000	525.000			
		Rau cải bắp	Kg	4,9	25.000	123.200			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				30.434			

Kê toán


Lò Văn Đoàn


Đ. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
SÍN THẦU


UBND HUYỆN MUỜNG NHỀ
TRƯỜNG MẦM NON SÍN THẦU

CÔNG KHAI THỰC ĐƠN ĂN TUẦN /THÁNG 10/2024
TỪ NGÀY 01/10 ĐẾN 03/10/2024

Ghi chú: Tổng số tiền ăn: 9.142/1hs/1 ngày (Trong đó: tiền thực phẩm: 8.642 đồng, Gia vị 500 đồng)

Số tiền ăn/ngày: 694.800đ

Tổng số ngày ăn/tháng : 21 ngày.

Số học sinh	Thứ	Tên thực phẩm	ĐVT	Tổng số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Số tiền /ngày	Cách chế biến	Ghi chú
76	Ba 01/10/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15	15		694.800	Bữa trưa: *Giò lợn xào đỗ cu ve *Canh rau thảo	
		Giò lợn	Kg	3,4	150.000	510.000			
		Đậu cove	Kg	2,8	25.000	69.750			
		Rau cải thảo	Kg	3,9	20.000	77.050			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				38.000			
76	Tư 02/10/2024	Gạo tẻ	Kg	15			694.800	Bữa trưa: *Thịt lợn băm xào trứng vịt *Canh quả bí đỏ	
		Thịt lợn mỡ vai (lại)	Kg	1,9	140.000	266.000			
		Trứng vịt	Quả	74	4.000	296.000			
		Quả bí đỏ	Kg	4,7	20.000	94.800			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				38.000			
76	Năm 03/10/2024	Gạo (Phụ huynh nộp)	Kg	15			694.800	Bữa trưa: *Giò lợn xào quả su su *Canh rau cải thảo	
		Giò lợn	Kg	3,4	150.000	510.000			
		Đậu cove	Kg	2,8	25.000	69.750			
		Rau cải thảo	Kg	3,9	20.000	77.050			
		Gia vị, mì, mắm, súp, dầu ăn, nước rửa bát				38.000			

Kê toán


Lò Văn Đoàn



Nguyễn Thị Mơ